TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN VĂN BÀN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập – Tự do - H phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 16 -5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lê Duy Bình

2, Bà Vũ Thị Vẻ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký tòa án nhân dân huyện V B, tỉnh L C.

Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện V B, tỉnh L C tham gia phiên tòa.: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát Viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V B, tỉnh L C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 19/4/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số19/2024/QĐXXST-HS ngày 04/5 2024 đối với bị cáo:

1/Hoàng Văn Y, sinh ngày 04/12/1970. Nơi sinh huyện V B, tỉnh L C; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn Tr T, xã D Q, huyện V B, tỉnh L C; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con bà La Thị Ảnh (đã chết), con ông Hoàng Văn Nhúc, sinh năm 1944, hiện trú tại thôn T Ph, xã D Q, huyện V B, tỉnh L C.

Bị cáo có vợ Phùng Thị Ng, sinh năm 1968 và có 02 người con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1996. Hiện trú tại thôn Tr T, xã D Q, huyện V B, tỉnh L C. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Là người nghiện chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện V B, tỉnh L C. Có mặt.

2/Đàm Văn Th, sinh ngày 10/8/1983. Nơi sinh huyện V B, tỉnh L C; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn T Ph, xã D Q, huyện V B, tỉnh L C; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn L, sinh năm 1938 và con bà La Thị D, sinh năm 1940. Địa chỉ trú tại xã D Q, huyện V B, tỉnh L C. Bị cáo có vợ Hoàng Thị D, sinh năm 1986 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013. Hiện trú tại thôn T Ph, xã D Q, huyện V B, tỉnh L C. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Là người nghiện chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/01/2024 đến ngày 07/02/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "bảo lĩnh" tại nơi cư trú xã QQ, huyện V B, tỉnh L C.

3/Phà A D, sinh ngày 01/9/1984. Nơi sinh: Tại huyện V B, tỉnh L C; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn MS Ph, xã NX, huyện V B, tỉnh L C; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phà A T (đã chết) và con bà Giàng Thị L, sinh năm 1958, hiện trú tại thôn MS Ph, xã NX, huyện Văn Bàn. Bị cáo có vợ là Giàng Thị Dính, sinh năm 1985 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2011. Hiện đều trú tại thôn MS Ph, xã NX, huyện V B, tỉnh L C. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện V B, tỉnh L C. Có mặt.

+) Người bào chữa cho bị cáo Phà A D là: Bà Lương Thị Chuyến- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai – Có mặt.

+) Người làm chứng:

+ Anh Đàm Hồng S, sinh 1989.

Địa chỉ: Thôn Tr T, xã D Q, huyện V B, tỉnh L C

+ Ông Nguyễn Văn Thuyền, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn T Ph, xã D Q, huyện V B, tỉnh L C. Đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 12 giờ 35 phút ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại thôn Tr T, xã D Q, Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang Hoàng Văn Y về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thu giữ trong túi áo khoác phía trong bên trái của Y đang mặc 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Y phát hiện và thu giữ 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục.

Về nguồn gốc ma tuý bị thu giữ, Y khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 30/01/2024, Y mua của Đàm Văn Th 03 gói ma tuý với giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma túy về nhà Y chia tách thành 05 gói nhỏ để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Đàm Văn Th, đã phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên trái Th đang mặc 01 gói nilon màu hồng đựng 05 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục và 300.000 đồng; thu giữ trên xà gỗ nóc nhà vệ sinh 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục.

Đàm Văn Th khai nhận ngày 20/01/2024 có nhờ Phà A D mua hộ 01 gói ma tuý với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Khi về nhà Th chia nhỏ thành 19 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói bằng túi nilon màu xanh. Từ ngày 20/01/2024 đến ngày 30/01/2024, Th đã sử dụng hết 11 gói ma tuý. Đến khoảng 10 giờ ngày 30/01/2024, Th nảy sinh ý định bán ma tuý kiếm lợi và đã bán được cho Hoàng Văn Y 03 gói ma tuý với giá 300.000 đồng, số ma tuý còn lại bị Cơ quan công an thu giữ khi bị khám xét.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đối với Phà A D nhưng không phát hiện, thu giữ gì. Quá trình làm việc ban đầu D khai nhận có quen biết Đàm Văn Th nhưng bản thân không thực hiện hành vi gì liên quan đến ma tuý.

Đến 10 giờ 45 phút ngày 31/01/2024, Phà A D đến cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Bàn đầu thú và khai nhận hành vi của bản thân như sau: Cách trước thời điểm đầu thú 10 ngày, Đàm Văn Th đến nhà Phà A D chơi ăn cơm. Sau khi ăn xong, Th lấy ra 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng nhờ D đi mua hộ ít ma tuý Heroine để sử dụng. Ban đầu D không đồng ý nhưng do Th nhờ nhiều lần và nói mua hộ để Th sử dụng nên D đồng ý cầm số tiền trên đi ra đường tìm mua ma tuý. D đi bộ theo đường liên thôn khoảng 600 mét thì gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma tuý gói bằng túi nilon màu xanh bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục với giá 01 triệu đồng. D mang gói ma tuý này về đưa cho Th, Th cầm ma tuý rồi đi về nhà.

Tại bản kết luận giám định số 77 ngày 02/02/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

Tổng số chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Đàm Văn Th có khối lượng 0,418 gam là loại chất ma túy Heroine.

Tổng số chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Văn Y có khối lượng 0,349 gam là loại chất ma túy Heroine

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Hoàng Văn Y, Phà A D ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Đàm Văn Th về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Hoàng Văn Y, Phà A D, Đàm Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn Y, Phà A D, Đàm Văn Th, đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Y, Phà A D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Đàm Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Y từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phà A D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn Th từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phà A D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Phà A D 01 năm tù. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phà A D, không phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn Dện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Phà A D khai nhận: Vì nể nang, quen biết với Đàm Văn Th, Th đến nhà chơi hỏi xin nhà ăn cơm, lên cơn vật nghiện ma túy năn nỉ nhờ nên ngày 20/01/2024 bị cáo mua hộ Đàm Văn Th 01 gói ma túy có khối lượng 0,767 gam Heroine để cho Th sử dụng. Tuy nhiên, bị cáo D biết và không cùng thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý với Đàm Văn Th. Việc bị cáo Th bán ma túy thuộc trường hợp "hành vi vượt quá" của người thực hànhtheo quy định tại khoản 4 Điều 17 Bộ luật hình sự. Do vậy, Phà A D không đồng phạm với Đàm Văn Th về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Hoàng Văn Y khai nhận: Do nghiện chất ma túy, hồi 12 giờ 35 phút ngày 30/01/2024 bị cáo đang thực hiện hành vi tàng trữ trái 0,349 gam Heroine, để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo Đàm Văn Th khai nhận: Do muốn kiếm tiền bất chính, ngày 30/01/2024 bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép 0,767 gam Heroine để bán kiếm lời thì bị khám xét, tự giác giao ma túy và số tiền 300.000 do bán ma túy cho Y mà có.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản đầu thú, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 30/01/2024, bị cáo Y đã thực hiện hành vi tàng trữ trái 0,349 gam Heroine; bị cáo D đã thực hiện hành vi tàng trữ trái 0,767 gam

Heroine; Bị cáo Th đã có hành vi mua bán trái phép 0,767 gam Heroine. Do đó, hành vi của bị cáo Phà A D, Hoàng Văn Y đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo Đàm Văn Th đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Y, Phà A D về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đàm Văn Th về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha, người chồng có sức khỏe nhưng bị cáo Y, bị cáo Th không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên ngày 30/01/2024 bị cáo Y đã thực hiện hành vi tàng trữ trái 0,349 gam Heroine; bị cáo Th đã có hành vi mua bán trái phép 0,767 gam Heroine. Vì nể nang, quen biết nên ngày 20/01/2024 bị cáo D mua hộ 0,767 gam Heroine cho bị cáo Th với mục đích để cho Th sử dụng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phà A D, Hoàng Văn Y, Đàm Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Y, bị cáo Th, bị cáo D đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo D ra đầu thú, bị cáo Th có bố đẻ là ông Đàm Văn Lam được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo Y theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo D, bị cáo Th theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo Phà A D, Hoàng Văn Y không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy, không thuộc Dện hộ nghèo, cận nghèo. Tuy nhiên, bị cáo D sống cùng gia đình trong một ngôi nhà gỗ ba gian tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, việc mua hộ ma túy không nhằm mục đích vụ lợi. Xét thấy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Y, D theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Đàm Văn Th: Mặc dù gia đình bị cáo thuộc Dện hộ nghèo. Tuy nhiên, bị cáo bỏ ra số tiền 1.000.000đ mua 0,767 gam Heroine để trả bán nhằm mục đích lợi nhuận nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phà A D vào ngày 20/01/2024, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 11 gói ma tuý bị cáo Th khai nhận đã sử dụng hết từ ngày 20/01/2024 đến ngày 30/01/2024 do không xác định được khối lượng cụ thể nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm đối với bị cáo Th và bị can D. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với đề nghị của Đại Dện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo Th Xét thấy, bị cáo bỏ ra số tiền 1.000.000đ mua 0,767 gam Heroine để trả bán nhằm mục đích kiếm lời nên việc đề nghị của đại Dện Viện kiểm sát cho bị cáo chưa t□ơng xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm nên không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo một cách khách quan, toàn Dện khi quyết định hình phạt bổ sung phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,349 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn Y và 0,418 gam Heroine thu giữ của Đàm Văn Th, Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,168 gam Heroine thu giữ của Y; trích mẫu 0,187 gam Heroine thu giữ của Th là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,181 gam Heroine, 05 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong còn lại; 0,231 gam Heroine, 05 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Th là tiền bán ma túy mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Xét thấy, bị cáo Phà A D sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, Đàm Văn Th thuộc Dện hộ nghèo và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do vậy, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đàm Văn Th, Phà A D. Bị cáo Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Y, Phà A D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";* Đàm Văn Th phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Y 01(một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 30/01/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Phà A D 01(một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 31/01/2024.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Đàm Văn Th 02 (năm) năm 07 (bẩy) tháng tù và phạt 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ đi 09 (chín) ngày tạm giữ, tạm giam trước đó.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu 0,181 gam Heroine sau trích mẫu giám định, 05 mảnh giấy bạc cùng toàn bộ niêm phong ban đầu đã tái niêm phong đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì có ghi: " *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn Y ngày 30/01/2024 tại thôn Tr T, xã D Q, huyện V B, tỉnh L C ".* Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và 0,231 gam Heroine sau trích mẫu giám định, 05 mảnh giấy bạc mầu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh lilon màu xanh cùng toàn bộ niêm phong ban đầu đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì có ghi: " *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Đàn Văn Th ngày 30/01/2024 tại thôn T Ph, xã D Q, huyện V B, tỉnh L C ".* Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai để tiêu hủy (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 17/4/2024).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đàm Văn Th, Phà A D. Buộc bị cáo Hoàng Văn Y phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền Y cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (03);
- Người bào chữa
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lựa